

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2020/HS-ST

Ngày: 16-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Kh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang S và ông Phạm Hữu A.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa: Ông
Nông Ngọc T - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 01/TB-TA ngày 11/3/2020 và Thông báo mở lại phiên tòa hình sự số: 02/TB-TA ngày 01/4/2020 đối với bị cáo;

NGUYỄN VĂN D (*Tên gọi khác: Vô*), sinh năm: 1996, tại BT;

- Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H L, xã TH, huyện HT, tỉnh BT.

- Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông: Nguyễn Minh Th, sinh năm: 1970 và bà Lê Thị Th, sinh năm: 1970; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con út.

- Vợ, con: chưa có

- Tiền án: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân Quận TB, thành phố HCM xử phạt 01 năm tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 133/2017/HSST ngày 03/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2017, hiện chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Nguyễn Văn D bị bắt tạm giữ ngày 05/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an huyện HT.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 05/9/2019, D gọi điện thoại cho một người phụ nữ có tên M B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy về sử dụng thì M B đồng ý và hẹn D đến vòng xoay ngã tư Quân cảnh, thị xã LG để lấy ma túy. D điều khiển xe mô tô biển số 86B5-154.50 từ nhà tại thôn H L, TH, HT đến điểm hẹn và mua của M B 01 gói ma túy có khối lượng 0,8109gam với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, D cất giấu vào ví da màu nâu và bỏ vào túi quần jean bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe về nhà.

Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô biển số 86B5 -154.50 về đến nhà ở tại thôn HL, xã TH, huyện HT thì bị Đoàn biên phòng TH phối hợp với công an xã TH tổ chức bắt quả tang, thu giữ trong túi quần jean bên phải D mặc trên người 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa chất màu trắng dạng rắn, 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 04 bơm kim tiêm. Quá trình điều tra Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số: 810/KLGĐMT-PC09 ngày 09/9/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh BT kết luận: 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong bịch chứa chất rắn màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 0,8109g là Heroine.

*** Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:** 01 bịch nylon đã cất lấy mẫu và 0,6817gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 810, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT; 01 ví da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Vivo; 04 bơm kim tiêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện HT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh BT truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT giữ quyền công tố luận tội và đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon đã cất lấy mẫu và 0,6817 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 810, có chữ ký của giám định viên Nguyễn

Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT; 01 ví da màu nâu, 04 bom kim tiêm; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện HT đã viện dẫn trong cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Heroine là chất gây nghiện đã được ghi nhận trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành và quản lý. Ma túy gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm; Vì vậy, việc tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Bị cáo Nguyễn Văn D là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện nên ngày 05/9/2019, bị cáo D đã mua của đối tượng M B 01 gói ma túy có khối lượng 0,8109gam Heroine với giá 1.200.000 đồng. Hành vi tàng trữ 0,8109gam Heroine của bị cáo Nguyễn Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT truy tố bị cáo Nguyễn Văn D với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực ma túy, tạo điều kiện cho tệ nạn xã hội phát triển, mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để lượng hình cho phù hợp; Bị cáo đã có 01 tiền án (chưa được xóa án tích) nhưng nay lại tiếp tục phạm tội nên xác định lần

phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”, đây là tình tiết tăng nặng hình phạt được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Vật chứng vụ án gồm: 01 bịch nylon đã cắt lấy mẫu và 0,6817 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 810, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT; 01 ví da màu nâu, 04 bơm kim tiêm. Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ và công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Riêng hành vi của đối tượng M B (theo lời khai của D), Cơ quan CSĐT Công an huyện HT đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 05/9/2019.

- Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon đã cắt lấy mẫu và 0,6817 gam Heroine mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 810, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT; 01 ví da màu nâu, 04 bơm kim tiêm; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện HT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện HT.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

VKSND tỉnh BT;
VKSND, CA huyện HT;
Cơ quan THAHS tỉnh BT;
Nhà tạm giữ CA huyện HT ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS HT;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đình Kh